

Phẩm 5: ĐỊA NAN THẮNG

*Các Bồ-tát nghe được
Hành pháp Địa thứ tư
Tâm vui mừng khôn tả
Không thể nào đo lường
Trời mưa các hoa báu
Lả tả như tuyết rơi
Đều khen ngợi: Hay thay!
Bồ-tát Kim Cang Tạng
Tha-hóa-tự-tại vương
Và vô số quyến thuộc
Đang ở trong hư không
Đều phát tâm vui vẻ
Phóng các ánh sáng đẹp
Trổi kỹ nhạc cõi trời
Khen ngợi công đức Phật
Và các hàng Bồ-tát
Các ngọc nữ cõi trời
Đều dùng tiếng vi diệu
Đồng thanh khen ngợi Phật
Bằng lời lẽ như vậy:
Thế Tôn từ lâu xa
Cần khổ mà thế nguyện
Đạo Vô thượng Chánh chân
Đến nay mới đạt được
Đáng lợi ích trời người
Từ lâu nay mới gặp
Phật Thích-ca Mâu-ni
Nay đã đến cõi trời
Từ lâu xa đến nay
Mới có tướng biến động
Từ lâu xa đến nay
Mới có được an lạc
Mới phóng ánh sáng diệu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chúng sinh từ lâu nay
Từ lâu mới được nghe
Tiếng phước đức từ bi
Công đức vượt bờ kia
Lâu xa mới được gặp
Thánh vương có thể phá
Tâm chấp ngã kiêu mạn
Đấng siêu việt đáng cúng
Nay mới được cúng dường
Khai mở đạo chư Phật
Khiến đạt Nhất thiết trí
Thế Tôn rất thanh tịnh
Vô lượng như hư không
Chẳng nhiễm pháp thế gian
Như hoa sen trong bùn
Đáng tối cao trong đời
Như núi chúa Tu-di
Như trong biển rộng lớn
Cho nên mừng đánh lễ
Các Thiên nữ như vậy
Đều dùng lời vi diệu
Tâm cung kính khen ngợi
Im lặng chiêm ngưỡng Phật
Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt
Thưa với Kim Cang Tạng
Bồ-tát đạt năm Địa
Tướng mạo, nhân duyên gì?*

Đại Bồ-tát Kim Cang Tạng nói với Bồ-tát Giải Thoát Nguyệt:

–Phật tử! Các Đại Bồ-tát đã đầy đủ ở Địa thứ tư, muốn đạt Địa thứ năm, phải dùng mười tâm bình đẳng. Mười tâm đó là gì?

1. Pháp chư Phật ở quá khứ bình đẳng.
2. Pháp chư Phật ở vị lai bình đẳng.
3. Pháp chư Phật ở hiện tại bình đẳng.
4. Tịnh giới bình đẳng.
5. Tâm tịnh bình đẳng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

6. Trừ, kiến, nghi, hối, thanh tịnh bình đẳng.
7. Biết đạo, phi đạo thanh tịnh bình đẳng.
8. Hành tri kiến thanh tịnh bình đẳng.
9. Tăng trưởng thanh tịnh các pháp Bồ-đề phân bình đẳng.
10. Hóa độ chúng sinh thanh tịnh bình đẳng.

Phật tử! Đại Bồ-tát, dùng mười tâm thanh tịnh bình đẳng này, nhập Địa thứ năm, khéo tu pháp Bồ-đề, tâm sâu xa thanh tịnh, cầu đạo thù thắng, nên đạt được Phật đạo. Bồ-tát này được nguyện lực lớn, dùng tâm Từ bi không bỏ tất cả chúng sinh, đạt được uy lực của đạo lý tâm tuệ, tu tập phước tuệ, không bỏ phương tiện; muốn được địa thù thắng ở trên, sáng suốt quán sát pháp, nhận được thần lực của chư Phật hộ niệm, phát sinh tâm kiên định không thoái chuyển. Biết đúng như thật đây là Khổ thánh đế, Khổ tập đế, Khổ diệt đế, cho đến Khổ diệt đạo đế. Bồ-tát này khéo biết Thế đế; khéo biết Đệ nhất nghĩa đế, tướng đế, sai biệt đế, thị thành đế, sự đế, sinh khởi đế, tận vô sinh đế; khéo biết nhập đạo đế, tuần tự thành tựu các địa của Bồ-tát. Khéo biết tu tập trí đế Như Lai. Lúc ấy, Bồ-tát thường an trụ Nhất thừa nên khéo biết Đệ nhất nghĩa đế, tùy tâm chúng sinh khiến chúng vui vẻ. Biết thế đế vì phân biệt tự tướng của các pháp. Biết tướng đế vì các pháp đều sai khác. Biết sai biệt đế vì phân biệt ấm, giới, nhập. Biết thị thành đế vì thân tâm khổ não. Biết khổ đế vì các đạo sinh liên tục. Biết Tập đế vì rốt ráo diệt trừ hết các phiền não. Biết diệt đế vì phát khởi pháp không hai. Biết đạo đế vì Nhất thiết chủng trí. Biết thứ tự các pháp, thành tựu các địa của Bồ-tát. Khéo biết sự tu tập trí đế Như Lai vì có sức tin hiểu. Biết phi đặc vô tận đế trí. Bồ-tát dùng những đế trí ấy, để biết đúng như thật tất cả pháp hữu vi là hư giả lừa dối, là tướng hư hoại, giả dối, không tồn tại lâu, mê hoặc kẻ phàm phu. Lúc ấy, đối với chúng sinh, tâm đại Bi của Bồ-tát, dần dần tăng trưởng và ngay trước mắt phóng ánh sáng đại Từ, đạt sức trí tuệ như vậy; không bỏ chúng sinh, luôn cầu trí tuệ của Phật. Quán sát như thật về các pháp hữu vi ở quá khứ, vị lai. Biết chúng sinh từ xưa vì vô minh, hữu, ái nên lưu chuyển trong sinh tử, không thay đổi được năm ấm, lại làm thêm lớn nhóm phiền não. Trong những thứ đó không có ngã, ngã sở, chúng sinh, nhân, người biết, thọ mạng; vị lai cũng như vậy, đều là không sở hữu; nhưng vì

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

ngu si tham chấp không dứt được, không biết vô biên hữu xuất, vô xuất. Lúc ấy, Bồ-tát nghĩ: Chúng sinh phàm phu thật kì lạ, vì vô minh ngu si nên có vô lượng, vô biên a-tăng-kỳ thân đã diệt, đang diệt, sẽ diệt, cứ thế luôn chịu sinh tử, không thể đối với thân sinh tưởng viễn ly, dần dần làm tăng trưởng bộ máy khổ ở thân, làm cho thân luôn trôi nổi trong dòng sinh tử, không quay lại được; không bỏ năm ấm, không thể rời xa, không sợ rắn độc cắn đái, không nhổ được mũi tên kiêu mạn tà kiến, không dập tắt ngọn lửa tham, sân, si, không hủy hoại được vô minh ngu tối, không làm khô được biển lớn ân ái, không cầu đấng Đạo sư Thánh giả đủ mười Lực; mà luôn chạy theo tâm ma, ở trong thành sinh tử, bị các giác quán ác chuyển hóa. Những chúng sinh khổ não nghèo thiếu đờn độc đó, không ai cứu hộ, không có nơi nương tựa, không biết con đường đi tới cứu cánh! Chỉ có ta, không ai khác phải tu tập phước đức trí tuệ; dùng hành trang này làm cho chúng sinh trụ trong chỗ rốt ráo thanh tịnh, rồi làm cho chúng sinh đạt được trí lực vô ngại của Phật ở trong tất cả pháp. Suy xét quán sát đúng như vậy, nên trí lực theo đó phát sinh; phát nguyện tu tập tất cả căn lành là đều vì độ sinh, vì chúng sinh mà làm việc tốt, làm việc an lạc, làm việc lợi ích cho chúng sinh; vì giải thoát chúng sinh, vì diệt khổ não thô ác của chúng sinh, vì thanh tịnh tâm chúng sinh, vì điều phục, vì diệt tất cả khổ não và làm mãn nguyện chúng sinh.

Lúc này, Bồ-tát trụ trong Địa thứ năm Nan thắng. Vì không quên các pháp nên gọi là niệm. Vì trí tuệ quyết định nên gọi là trí. Vì biết thứ tự của ý kinh nên gọi là hữu đạo. Vì tự hộ, hộ tha nên gọi là có hổ thẹn. Vì không bỏ giữ giới nên gọi là tâm bền vững. Vì khéo suy xét thị xứ, phi xứ nên gọi là giác. Vì không tùy thuận người khác nên gọi là tùy trí. Vì khéo phân biệt thật nghĩa chương cú của các pháp nên gọi là tùy tuệ. Vì khéo tu Thiên định nên gọi là đạt thần thông. Vì tùy pháp thế gian mà thực hành nên gọi là phương tiện. Vì khéo tu tập hành trang phước đức, nên gọi là không đủ chán. Vì thường cầu nhân duyên trí tuệ, nên gọi là không bỏ. Vì tu tập nhân duyên đại Từ đại Bi, nên gọi là không lười mỏi. Vì ý luôn chánh niệm, nên gọi là xa lìa phá giới. Vì dùng tâm sâu xa

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cầu mười Lực, bốn Vô sở úy, mười tám pháp Bất cộng của Phật; nên gọi là luôn niệm Phật pháp. Vì thường khiến chúng sinh bỏ ác tu thiện, nên gọi là trang nghiêm cõi Phật. Vì trồng các phước đức trang nghiêm, ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp; nên gọi là hành đủ tất cả thiện nghiệp. Vì cầu thân, khẩu, ý trang nghiêm của Phật, nên gọi là siêng năng tu tập. Vì cúng dường tất cả Bồ-tát thuyết pháp, nên gọi là vui vẻ cung kính. Đối với tất cả phương tiện ở thế gian. Bồ-tát có tâm không san ngại, nên gọi là vô ngại. Vì luôn thích giáo hóa chúng sinh, nên gọi là ngày đêm xa lìa những tâm khác. Lúc ấy, Bồ-tát hành bố thí là vì giáo hóa chúng sinh; hành ái ngữ, lợi ích, đồng sự cũng vì giáo hóa chúng sinh; thị hiện sắc thân cũng vì giáo hóa chúng sinh; thuyết pháp cũng vì giáo hóa chúng sinh; thị hiện những hạnh nghiệp của Bồ-tát cũng là để giáo hóa chúng sinh; thị hiện việc lớn của Phật cũng là để giáo hóa chúng sinh; thị hiện tội ác sinh tử cũng là để giáo hóa chúng sinh; thị hiện trí tuệ lợi ích của chư Phật cũng là để giáo hóa chúng sinh. Bồ-tát tu tập như vậy dùng đại thần lực, đủ các nhân duyên, phương tiện cũng là để giáo hóa chúng sinh. Bồ-tát này, tuy dùng đủ các thứ nhân duyên phương tiện; nhưng tâm luôn đặt ở trí Phật, không lui không mất căn lành, lại luôn cầu pháp lợi ích thù thắng cho chúng sinh. Vì vậy, vì tạo lợi ích cho chúng sinh, nên làm mọi việc của thế gian; như kinh thơ, kỹ nghệ, văn chương, toán số, danh tánh kinh sách; sách trị bệnh khô gầy, bệnh trẻ thơ, quỷ nhập, trùng độc, ung nhọt, hoặc các kinh sách về kỹ nhạc, ca múa, vui chơi hoan lạc; đất nước, xóm làng, nhà cửa, vườn quán, ao suối, hoa trái, cỏ cây, vàng bạc, ma-ni, san hô, hổ phách, xa cừ, mã não, các thứ trân bảo, mặt trăng, mặt trời, năm sao, hai mươi tám vì sao, xem tướng tốt xấu, tướng lạ, sách mộng, động đất; các tướng trong thân, bố thí, trì giới, nhiếp phục tâm, thần thông, thiền định, bốn Thiên, bốn Vô lượng tâm, bốn Định vô sắc; tất cả những việc không làm hại chúng sinh, đem an lạc cho chúng sinh. Vì thương xót chúng sinh, nên làm những việc này, khiến cho chúng sinh nhập pháp vô thượng của chư Phật. Bồ-tát trụ địa Nan thắng này, gặp được trăm ngàn vạn ức Phật; tôn trọng, cung kính, ngợi khen,

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

cúng dường y phục, thức ăn uống, ngoại cụ, thuốc men, gần gũi nghe pháp. Nghe pháp rồi xuất gia, xuất gia rồi lãnh thọ kinh pháp của Phật, làm Pháp sư thuyết pháp lợi ích, càng học rộng hiểu nhiều, chữa nhóm Tam-muội, cho dù trải qua trăm ngàn vạn ức kiếp, vẫn không quên việc này. Lúc này tất cả căn lành phước đức của Bồ-tát dần dần tăng trưởng, sáng trong.

Phật tử! Ví như luyện vàng ròng, dùng xa cừ mài dũa ánh sáng càng rực rỡ. Bồ-tát trụ ở địa này, vì sức phương tiện trí tuệ nên công đức lành càng thanh tịnh thù thắng, các địa dưới không thể sánh bằng. Lại như mặt trời, mặt trăng, các ngôi sao, cung điện cõi trời dù bị phong luân đưa đi nhưng không mất pháp đã độ.

Phật tử! Bồ-tát cũng thế, trụ ở địa Nan thắng, vì tư duy phương tiện nên phước đức căn lành ngày càng thêm bội phần thù thắng, nhưng không thủ chứng cũng không vọng thành Phật.

Các Phật tử! Nay đã lược nói địa Nan thắng của Bồ-tát, Đại Bồ-tát trụ ở địa này, thường làm vua cõi trời Đâu-suất-đà, các căn lanh lợi, hàng phục được tất cả ngoại đạo. Tu tập những nghiệp lành như bố thí, ái ngữ, lợi hành, đồng sự, đều không rời niệm Phật niệm pháp, niệm chúng Bồ-tát là bạn, cho đến không rời niệm Cụ nhất thiết chủng trí. Lại nghĩ: Bất cứ lúc nào, ở đâu, trong chúng sinh; ta luôn là người đứng đầu, người tôn quý, luôn làm chỗ nương tựa cho chúng sinh.

Các Phật tử! Các Bồ-tát này nếu siêng năng tu tập, thì trong khoảnh khắc sẽ đạt được ngàn ức Tam-muội, và thị hiện được ngàn ức Bồ-tát làm quyến thuộc. Nếu dùng nguyện lực và thần lực tự tại, thì hơn số này đến trăm ngàn vạn ức lần không thể biết được.

Lúc ấy, Bồ-tát Kim Cang Tạng muốn làm cho rõ lại nghĩa trên, nên nói kệ rằng:

*Bồ-tát đã đầy đủ
Pháp hành Địa thứ tư
Suy xét Phật ba đời
Giới và tâm bình đẳng
Trừ các kiến, nghi, hối
Hành đạo cùng phi đạo*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Quán các pháp bình đẳng
Được nhập Địa thứ năm
Bốn Niệm xứ là cung
Các căn là tên nhọn
Bốn Chánh cần là ngựa
Bốn Như ý là xe
Năm Lực là áo giáp
Phá các giặc phiền não
Mạnh mẽ không thoái chuyển
Nhập thẳng Địa thứ năm
Áo hổ thẹn không nơ
Tịnh giới là hương thơm
Thất giác là vòng hoa
Thiền định là hương xoa
Trí tuệ cùng phương tiện
Trang nghiêm bằng các niệm
Như vậy là được vào
Vườn rừng Đà-la-ni
Bốn Như ý là chân
Chánh niệm là đỉnh đầu
Từ bi mắt sáng sạch
Trí tuệ lợi là răng
Không, tiếng gầm vô ngã
Phá các giặc phiền não
Đấng Sư tử cõi người
Nhập được Địa thứ năm
Bồ-tát này đã đến
Trụ Địa thứ năm rồi
Dẫn tu pháp thẳng tịnh
Đều là vì Phật đạo
Luôn hành tâm Từ bi
Chưa bao giờ lười chán
Chỉ vì sự tu tập
Hành pháp Địa thứ năm
Chuyên tu hai tư lương*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Phước đức và trí tuệ
Dùng các sức phương tiện
Muốn được pháp quán sáng
Luôn được Phật ủng hộ
Thành tựu các niệm tuệ
Tuần tự quán sát rõ
Biết như thật các đế
Đệ nhất đế, thế đế
Sai biệt đế, thành đế
Quán sát các đế đó
Tâm thanh tịnh vì diệu
Tuy là chưa đạt được
Giải thoát vô chương ngại
Nhưng vì có trí tuệ
Và có sức tin tưởng
Vượt qua hết tất cả
Trí tuệ của thế gian
Quán các đế như vậy
Biết hết pháp hữu vi
Hư dối và lường gạt
Chẳng kiên cố, chắc thật
Đạt ánh sáng Từ bi
Của các Đức Như Lai
Chỉ vì các chúng sinh
Chuyên tâm cầu tuệ Phật
Biết trước sau hữu vi
Chúng sinh thật đáng thương
Đọa trong tối vô minh
Bị ái và duyên buộc
Bồ-tát này nhờ được
Khở não của thế gian
Biết pháp không người thọ
Giống như những cây cỏ
Chúng sinh thường vì hai
Nhân duyên phiền não đó*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Từ đời trước đến nay
Đời sau cũng như vậy
Liên tục không dứt đoạn
Không chấm dứt hết khổ
Phát tâm thương yêu chúng
Và độ thoát chúng sinh
Không vượt nhà năm ấm
Chẳng sợ bốn hại lớn
Không nhỏ tên tà kiến
Không tắt lửa ba độc
Không phá tối vô minh
Sẽ rơi biển ái lớn
Chẳng có trí tuệ sáng
Vì lìa bậc Đạo sư
Biết các việc như vậy
Ngày thêm siêng năng hơn
Nếu khởi nghiệp tạo tác
Đều vì độ chúng sinh
Thường niệm tuệ chân chánh
Tu đạo biết hổ thẹn
Tâm trí tuệ bền vững
Ngày thêm tăng trưởng hơn
Tu phước tuệ không chán
Giữ giới chẳng yếu kém
Nghe nhiều chẳng mỏi mệt
Chánh tu tịnh cõi Phật
Gieo tướng tốt, tiếng hay
Nhân duyên không chán đủ
Làm tất cả thiện nghiệp
Đều vì lợi chúng sinh
Chỉ vì lợi thế gian
Sáng tác những kinh sách
Thuốc chữa trị các bệnh
Và vui chơi ca múa
Lâu gác cùng vườn rừng

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Y phục và thức ăn
Thị hiện các thân bảo
Để chúng sinh vui mừng
Xem trăng, trời, năm sao
Hai mươi tám sao khác
Đất động, tướng tốt xấu
Sách đoán mộng việc lạ
Bố thí và giữ giới
Lìa dục, tu thiền định
Bốn vô lượng thân thông
Vì an lạc thế gian
Bồ-tát trí tuệ lớn
Đạt địa Nan thắng này
Cúng dường ngàn ức Phật
Theo Phật nghe thọ pháp
Tu tập các căn lành
Đều được thanh tịnh sáng
Ví như ngọc xà cừ
Vàng ròng được mài dũa
Lại như cung điện báu
Theo phong luân không mất
Không nhiễm lợi thế gian
Như hoa sen trong bùn
Bồ-tát trụ địa này
Thường làm Đâu-suất vương
Các căn đều nhậm lệ
Phá tà kiến, ngoại đạo
Tạo ra các nghiệp lành
Đều nhờ trí tuệ Phật
Đạt Phật lực, vô úy
Độ thoát các chúng sinh
Bồ-tát này siêng tu
Thêm sức lớn tinh tấn
Đạt được ngàn vạn ức
Tam-muội thật vi diệu*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Cúng dường ngàn ức Phật
Chấn động ngàn thế giới
Tùy nguyện lực của mình
Hơn số đó vô lượng
Địa thứ năm như vậy
Đủ các loại phương tiện
Bậc Thượng nhân đại trí
Như pháp đã thuyết xong.*

